

# 31. Kinh GIÁO THỌ THI-CA-LA-VIỆT ( Singàlovàda-sutta )

Như vậy, tôi nghe :

1. Một thời nọ Thế Tôn Giác Giả  
An trú tại Ra-Chá-Ga-Ha (1)  
Tức Vương-Xá Thành an hòa  
Trúc Lâm – Vô-Lú-Va-Na (2) tu trì  
Ka-Lanh-Đá-Ka-Ni-Va-Pá (3)  
Địa phương cách Vương-Xá không xa .  
Lúc ấy , Sinh-Ga-La-Ka (4)  
( Thi-Ca-La-Việt ), con Gia-chủ lành  
Dậy sớm, ra khỏi thành Vương-Xá  
Tắm ướm cả đầu tóc, áo quần  
Chấp tay đánh lễ Lục phương  
Đông, Tây, Nam, Bắc cũng dưng Dưới, Trên
2. Khi vầng dương chưa lên, còn mát  
Đức Thế Tôn mang bát, đắp y  
Vào Vương Xá như mọi thì  
Pháp chế khất thực hành trì độ tha .  
Lúc bấy giờ, vị Gia-chủ-tử

(1) : Thành Vương Xá – Rājagaha thuộc vương quốc Magadha (Ma-Kiệt-Đà) của vua Bimbisara và vua A-Xà-Thế (Ajātasattu).

(2) : Trúc Lâm Tinh Xá – Veluvana Vihāra , là ngôi Tinh Xá đầu tiên, do vua Bimbisara (Tần-Bà-Sa-La hay Bình Sa Vương) dâng cúng cho Đức Phật sau khi Ngài thành đạo .

(3) : Địa danh Kalandakanivāpa (nơi tìm ẩn của loài sóc) .

(4) : Thanh niên Singālaka – Thi-ca-la-việt (Thiện Sinh) .

- Đã dậy sớm và tự đi ra  
Khởi thành Ra-Chá-Ga-Ha  
Áo và tóc ướm như là té mương  
Chấp tay lễ lục phương tất cả  
Phương Thượng, Hạ, Nam, Bắc, Tây, Đông  
Thấy như vậy, đức Thế Tôn  
Dừng lại, cất tiếng ôn tồn hỏi qua :
- “ Gia-chủ-tử Sinh-Ga-La-Ká !  
Nguyên do nào ngươi đã thực hành  
Lễ bái Lục Phương chí thành ?  
Với thân đầm ướm, ngọn ngành do đâu ? ”.
- “ Bạch Thế Tôn ! Do vào di huấn  
Cha con muốn con phải thực hành  
Lễ bái Lục Phương chí thành  
Với thân đầm ướm, ra thành tại đây  
Nên hằng ngày con đều thực hiện  
Nhưng không biết ý nghĩa sâu xa ”.
- “ Này Gia-chủ-tử ! Thật ra  
Trong Pháp bậc Thánh khác xa như vậy .  
Phải hiểu ngay sâu xa ý nghĩa  
Việc lễ bái sáu phía – lục phương ”.
- “ Bạch Ngài ! Xin giảng tỏ tường  
Trong Pháp bậc Thánh đã thường dạy ra .  
Thế nào là sáu phương lễ bái ?  
Và con phải đánh lễ thế nào ?  
Lành thay, Phật pháp thâm sâu !  
Xin Thế Tôn hãy giảng vào pháp thâm ”.
- “ Gia-chủ-tử ! Lắng tâm nghe kỹ !  
Và suy nghiệm nghĩa lý sâu xa ”.

– “ Thưa vâng , bạch Đức Phật-Đà ! ”.

Thế rồi Đức Phật từ hòa giảng ra :

3. – “ Này Sinh-Ga-Lá-Ka ! Điều chánh

Với vị Thánh đệ tử suy tư

Bốn nghiệp phiền não diệt trừ

Không làm ác hạnh do từ lý do

Không theo sáu nguyên do phung phí

Đề tài sản khởi bị tiêu hao

Mười bốn ác pháp kể vào

Thấy đều từ bỏ , để sau trở thành

Người che chở an lành sáu hướng

Đã thực hành, ma chướng diệt mau

Chiến thắng đời này, đời sau

Sau khi thân hoại, sinh vào cõi Thiên .

Thế nào là hiện tiền bốn nghiệp

Thuộc phiền não, đã diệt trừ nhanh ?

Là nghiệp phiền não sát sanh,

Phiền não trộm cắp, nghiệp danh sai lầm

Nghiệp phiền não tà dâm , nói láo

Cả bốn nghiệp phiền não diệt trừ ”.

Thế Tôn thuyết giảng an như

Sau đó thì bậc Đại Từ giảng thêm :

4. “ *Sát sanh, trộm cắp, tà dâm*

*Nói láo ; cả bốn nghiệp thâm não phiền*

*Kẻ trí không thích đảo điên*

*Không hề tán thán nghiệp duyên tội tàn ”.*

5. Thế nào là không làm ác nghiệp ?

Bốn lý do liên tiếp thành hình :

– Nghiệp làm do Tham dục sinh,

– Làm do Sân hận của mình khởi đi,

– Ác nghiệp làm do Si ngu mãi,

– Ác nghiệp làm do hãi sợ sinh .

Vị Thánh đệ tử tâm bình

Vì không tham dục, tự mình không sân

Không ngu si, không phẫn sợ khác

Không làm ác theo bốn nguyên nhân .

Thế Tôn thuyết giảng thiết thân

Giảng xong, Ngài lại ân cần nói ra :

6. “ *Ai phản Chánh pháp sâu xa*

*Vì sân, si, bố, cùng là tham gian*

*Thanh danh sứt mẻ, dở dang*

*Như trăng đêm khuyết, lại màn mây che .*

*Không phản Chánh pháp mọi bề*

*Không sân, si, bố, không hề tham gian*

*Thanh danh tròn đủ, vinh quang*

*Như trăng tròn tria sáng choang đêm rằm .*

7. Gia-chủ-tử ! Lắng tâm nghe thấu :

Thế nào không theo sáu nguyên nhân

Phung phí tài sản dần dần ?

– Đam mê về rượu, nguyên nhân kể đầu,

– Du hành vào phi thời mọi chỗ

Trên đường phố , nguyên có thứ hai .

– La cà hí viện & bạc bài

Hai nguyên nhân khác khiến tài sản tiêu .

– Thứ năm, điều giao du bạn ác,

– Thói trây lười, biếng nhác tối ngày .

Những kẻ phung phí sản tài

Sáu nguyên nhân đó thường hay hướng về .

8. Gia-chủ-tử ! Đam mê về rượu  
 Sáu nguy hiểm do rượu như vậy :  
 – Tài sản tổn thất hiện ngay,  
 – Đấu tranh tăng trưởng, – Bệnh hay dễ vào,  
 – Lộ âm tàng, tổn hao danh dự,  
 – Trí lực tự tổn hại ê chề .

Các loại rượu mãi đam mê  
 Có sáu nguy hiểm nặng nề như trên .

9. Gia-chủ-tử ! Phải nên hiểu rõ :  
 Thường du hành đường phố phi thời  
 Có sáu nguy hiểm mọi nơi :  
 – Tự mình không được kịp thời chở che,  
 – Vợ con , khó chở che cho họ,  
 – Tài sản khó bảo vệ, chở che,  
 – Bị nghi thủ phạm thuộc về  
 Các ác sự xảy ra kẻ bản thân,  
 – Là nạn nhân tin đồn thất thiệt,  
 – Rước vào thân oan nghiệt khổ thôi !

Du hành đường phố phi thời  
 Có sáu nguy hiểm như lời của Ta .

10. Gia-chủ-tử ! La cà đám nhậu  
 Hoặc hý viện , có sáu hiểm nguy :  
 Luôn luôn tìm xem những gì ?  
 – Xem chỗ nào có hiện thì múa, ca  
 – Chỗ nào có nhạc và tán tụng  
 – Có nhạc tay , có trống xập xình .

La cà hý viện, trà đình  
 Có sáu nguy hiểm phát sinh ê chề .

11. Gia-chủ-tử ! Đam mê cờ bạc  
 Sáu nguy hiểm là các điều như :  
 – Nếu thắng thì sinh oán thù,  
 – Nếu thua sâu khổ, tâm tư muộn phiền,  
 – Tài sản bị hiện tiền tổn thất,  
 – Trước đám đông, lời mất người tin,  
 – Đồng liêu, bằng hữu miệt khinh  
 – Khó cưới được vợ nếu mình độc thân  
 Vì tự thân không còn tín nhiệm .  
 Mê cờ bạc nguy hiểm như vậy .
12. Gia-chủ-tử ! Sáu điều này  
 Thân cận ác hữu nguy ngay rõ, rành :  
 – Kẻ ‘cờ bạc’, ‘loạn hành’, ‘bạo động’,  
 – Kẻ ‘trá nguy’, ‘nghiện ngập’, ‘gạt lương’,  
 Là những thân hữu bất tường  
 Người gần bạn ác gặp thường hiểm nguy .
13. Gia-chủ-tử ! Quen đi tánh xấu  
 Thói lười biếng – có sáu hiểm nguy :  
 Không chịu làm việc , nại vì :  
 ‘Quá nóng’ , ‘quá lạnh’ hoặc vì ‘quá no’  
 Vì ‘quá đói’ hoặc do ‘quá trễ’,  
 Giờ ‘quá sớm’, nên để từ từ .  
 Cái tính biếng nhác khư khư  
 Việc đáng thực hiện, lờ đờ bỏ qua .  
 Tài sản nhà hoàn toàn chưa có  
 Không tạo dựng ; để đó chẳng màng .  
 Tài sản có rồi tiêu tan .  
 Sáu nguy hiểm của người hăng lười trây .  
 Đức Thế Tôn trình bày, thuyết giảng  
 Rồi Đạo Sư lại giảng thêm ngay :

14. “ *Bạn rượu* ’, được gọi như vậy  
 Hay ‘ *bạn bằng miệng* ’, vẽ bày viễn vông .  
 Bạn lúc hữu sự hết lòng  
 Mới là thiện hữu xứng đồng đàn tâm .  
 Ngủ ngày , vợ người thông dâm  
 Lại ưa tranh đấu, hại tâm sẵn sàng .  
 Thân với ác hữu, tham gian  
 Sáu sự não hại rõ ràng thấy ngay .  
 Ác hữu - bạn lũ ác này  
 Ác hạnh, hành xử ác đầy mưu sâu .  
 Đời này và cả đời sau  
 Là người bị hại, đáo đầu không xa .  
 Thường cờ bạc và đàn bà,  
 Rượu chè, múa, nhạc, hát ca vang trời,  
 Du hành khuya khoắc phi thời,  
 Sáu sự não hại cho người dễ duôi .  
 Theo đuổi đàn bà vợ người  
 Uống rượu, chơi xúc xắc nơi bạc bài  
 Thân kẻ hạ tiện , hại thay !  
 Không gần bậc trí, điều này đáng tôn,  
 Người ấy đã tự héo hơn  
 Như trăng bị khuyết, không tròn, mãn viên  
 Rượu chè , không có bạc tiền  
 Tửu điếm tìm đến, nghiện ghiền khát khao  
 Chìm trong nợ nần lún sâu  
 Như chìm bồng nước không sao chống kinh.  
 Mau chóng tự mình hại mình  
 Như kẻ bị mất gia đình , buồn thay !  
 Ai quen thói xấu ngủ ngày  
 Đêm trường thức trọn đó đây la cà  
 Luôn luôn say khướt - nhắm la

- Ai người dám lấy y ta làm chồng ?  
 Còn ai hay than viễn vông :  
 ‘ Trời đang quá lạnh, chẳng mong làm gì .  
 Quá nóng, quá sớm – làm chi !  
 Bây giờ quá trễ, thôi thì nghỉ thôi !  
 Bỏ bê công việc chẳng rồi ,  
 Bỏ qua lợi ích, thả trôi tốt lành  
 Trôi dạt cuối bể đầu ghềnh  
 Những ai lạnh, nóng chẳng sanh phiền rầu  
 Nhẹ nhàng hơn ngọn cỏ lau  
 Làm mọi công chuyện trước sau của mình  
 Hạnh phúc không từ bỏ mình  
 ( Thoát mọi nguy hiểm, gia đình vinh hoa )”.*
15. Gia-chủ-tử ! Người ta bốn hạng  
 Không nên xem là bạn thân tình  
 Dầu tự cho là bạn mình :  
 – Người tham , tánh xấu phát sinh vô nghì  
 Gặp vật gì của người cũng lấy  
 Hạng người ấy không thể giao du .  
 – Người nói giỏi , miệng trơn tru  
 Không thể làm bạn cho dù ra sao .  
 – Những người nào khéo tài nịnh hót  
 Thì không tốt làm bạn với ta .  
 – Những người xa xỉ tiêu pha  
 Không nên làm bạn, tránh xa người này .
16. “ Gia-chủ-tử ! Như vậy có bốn  
 Trường hợp người tham vốn hay xin  
 Phải xem không phải bạn mình  
 Dầu tự xưng bạn với mình nhiều khi .  
 – Trường hợp người vật gì cũng lấy,

- Hễ cho ít thì lại xin nhiều,  
– Vì sợ mà thuận theo chiều,
- Làm vì mưu lợi, mục tiêu vì mình .  
Bốn trường hợp được trình bày ấy  
Phải được xem không phải bạn mình  
Dầu tự cho là bạn mình .  
Này Gia-chủ tử ! Phải đình chỉ thôi !
- 17. Người chỉ biết khua môi múa mép  
Chỉ nói giỏi để đẹp lòng người  
Vớ hạng người này ở đời  
Không xem là bạn mọi thời mọi phương  
Bốn trường hợp phải tường về họ :  
– Thường tỏ lộ thân tình việc qua,  
– Tỏ thân tình việc còn xa  
– Vớ lời sáo ngữ nói ra tự mình  
Để mua chuộc cảm tình bạn lữ ,  
– Tự tỏ sự bất lực của mình  
Khi có công việc phát sinh .  
Hạng người như vậy phải đình giao du .
- 18. Gia-chủ-tử ! Giao du không tốt  
Bốn trường hợp nịnh hót, không ngay  
Đừng nên làm bạn kẻ này  
Dầu tự xưng bạn, nhưng đầy gian manh :  
– Thường đồng ý ác hành thực hiện,  
– Không đồng ý thực hiện việc lành,  
– Trước mặt tán thán liên thanh,  
– Sau lưng chỉ trích tanh bành chẳng kiêng .  
Kẻ nịnh hót không nên làm bạn  
Dầu tự cho là bạn như vậy .
- 19. Này Gia-chủ-tử ! Nghe đây ,

- Có bốn trường hợp thường ngày gặp qua  
Là hạng người tiêu pha xa xỉ  
Không phải bạn, dầu ý họ cần :  
– Bạn khi mê rượu kết thân,  
– Bạn khi dạo phố tối tăm phi thời,  
– Bạn khi gặp ở nơi hí viện,  
– Bạn tương kiến tại chỗ bạc bài .  
Như vậy bốn trường hợp đây  
Tiêu pha xa xỉ, tránh ngay người này .  
Đức Thế Tôn trình bày, thuyết giảng  
Rồi Đạo Sư lại giảng thêm ra :
- 20. “ *Gặp gì cũng lấy không tha,  
Chỉ biết nói giỏi, ba hoa lăm điệu,  
Nói lời nịnh hót mỹ miều,  
Tiêu pha xa xỉ bao nhiêu chẳng vừa .  
Cả bốn hạng người phải ngừa  
Không nên kết bạn, dây dưa làm gì !  
Người trí biết, tránh tức thì  
Như đường sợ hãi, hiểm nguy tránh liền ”.*
- 21. Gia-chủ-tử ! Còn riêng về mặt  
Bốn loại bạn chân thật nên gần :  
– Người bạn giúp đỡ khi cần,  
– Người bạn chung thủy dù rằng khổ, vui,  
– Bạn không nguôi khuyên điều ích lợi,  
– Bạn có lòng nghĩ tới vì thương,  
Bốn loại bạn ấy, hiểu tường  
Là bạn chân thật , nên thường giao du .
- 22. Gia-chủ-tử ! Khởi từ ở chỗ  
Bốn điều người giúp đỡ bạn thân :

- Khi bạn vô ý lỗi lầm  
Che chở cho bạn an tâm sửa mình,
  - Khi thấy bạn vô tình phóng dật  
Bảo vệ tất của cải bạn mình,  
– Khi bạn có sự hãi kinh  
Là nơi nương tựa, bạn mình an thân,
  - Khi bạn có việc cần giúp đỡ  
Giúp của cải gấp cỡ hai lần  
Những gì mà bạn đang cần .  
Bốn trường hợp đó, kết thân bạn này .
23. Gia-chủ-tử ! Ở đây Ta giảng  
Bốn trường hợp người bạn thủy chung  
Trong vui sướng hay khốn cùng  
Là bạn chân thật, tao phùng mến yêu :
- Nói cho bạn biết điều bí mật,
  - Giữ gìn kín bí mật bạn mình,  
– Vì bạn, có thể hy sinh,
  - Không bỏ bạn gặp tình hình khó khăn .  
Bốn trường hợp bạn hăng chung thủy  
Là bạn quý, chân thật đáng gần .
24. Có bốn trường hợp bạn thân  
Khuyên điều lợi ích, bạn chân thật này :
- Ngăn chặn bạn xa ngay điều ác,
  - Khuyên khích bạn làm các việc hiền,  
– Chỉ bạn con đường lên Thiên,
  - Cho bạn biết được điều tuyên chưa nghe .  
Khi người bạn khuyên về ích lợi  
Là chân thật bạn với ta cần .
25. Có bốn trường hợp kẻ dằn  
Là bạn thương tưởng, bạn chân thật này :

- Buồn rầu khi không may đến bạn  
Gặp xui rủi hoạn nạn, họa tai,  
– Hoan hỷ khi bạn gặp may,  
– Ai nói xấu bạn, chặn ngay tức thì,  
– Ai tán thán bạn thì khuyến khích .  
Người thương tưởng lợi ích bạn mình  
Là bạn chân thật đáng tin .  
Giảng xong, Phật lại cao minh nói rằng :
26. “ *Người bạn giúp đỡ sẵn sàng  
Là bạn vui, khổ hoàn toàn thủy chung  
Khuyến khích lợi ích vô cùng  
Có lòng thương tưởng, bao dung tỏ bày  
Bốn loại bạn chân thật này  
Người trí phục vụ họ ngay tận tình.  
Như mẹ đối với con mình  
Người trí giới luật giữ gìn nghiêm sâu  
Sáng như lửa rục đôi cao .  
Tích trữ tài sản, người nào hiểu thông  
Như con ong trữ mật ong,  
Tài sản như ụ mối xông cao vời  
Người cư xử như vậy thời  
Chất chứa tài sản vào nơi giữ gìn  
Đủ lợi ích cho gia đình  
Nên chia tài sản của mình làm tư :  
Một phần, mình hưởng từ từ,  
Hai phần sử dụng công, tư hằng ngày,  
Một phần tư, để dành đây  
Phòng khi khốn khó có ngay để dùng .*

27. Gia-chủ-tử ! Nội dung tư tưởng  
Thánh đệ tử sáu hướng hộ trì .  
Lục phương cần hiểu là gì ?
- Phương Đông được hiểu hai vì mẹ cha,
  - Phương Nam cần hiểu là Sư trưởng,
  - Phương Tây hiểu là hướng vợ con,
  - Phương Bắc : bạn bè sát son,
  - Phương Dưới : tôi tớ vẫn còn giúp ta,
  - Phương Trên là Sa-môn, Phạm-chí .  
Sáu bốn phận phải nghĩ đến luôn .
28. Gia-chủ-tử ! Đạo nhân luân  
Có năm trường hợp theo tuần tự đây  
Người con phải hằng ngày phụng dưỡng  
Cha mẹ mình đúng hướng hiếu tình :
- Cha mẹ đã nuôi dưỡng mình
- Nay phải phụng dưỡng tận tình mẹ cha,
- Tròn bốn phận với cha với mẹ,
  - Giữ truyền thống hiếu đễ, gia phong,
  - Bảo vệ tài sản tổ tông
- Đã được thừa kế , một lòng phát huy,  
- Và đến khi mẹ cha tạ thế  
Lo tang lễ , hồi hướng phước lành .
- Này Gia-chủ-tử ! Ngọn ngành  
Bốn phận cha mẹ sẵn dành với con  
Khi được con lo toan phụng dưỡng  
Phải thương tưởng, năm cách thực thi :
- Ngăn con làm ác tức thì,
  - Khuyến khích con những hành vi thiện lành,
  - Dạy con học cho rành nghề nghiệp,
  - Dựng vợ chồng hòa hiệp xứng nơi,

- Cho con thừa tự đúng thời .  
Là năm bốn phận của đời mẹ cha .  
Như vậy thì phương Đông được hiểu  
Là đạo hiếu đối với mẹ cha .  
Là phương che chở an hòa  
Khỏi mọi sợ hãi, thoát ra bất tường .
29. Gia-chủ-tử ! Nam phương hướng tới  
Có năm cách đối với Thầy, như :
- Đứng dậy chào kính Tôn Sư,
  - Hầu hạ Sư trưởng chẳng từ khó khăn,
  - Phải siêng năng học hành đầy đủ,
  - Tự phục vụ , đáp ứng Thầy cần,
  - Chú tâm học nghề chuyên cần .  
Trò đối Sư trưởng, có phân năm điều .
- Được đệ tử sớm chiều tuân phụng  
Sư trưởng cũng thương tưởng học trò  
Năm cách đối xử, chăm lo :
- Huấn luyện đệ tử sao cho thành tài,
  - Dạy vâng giữ đủ đầy điều học,
  - Không sợ nhọc, dạy kỹ cho thuần,
  - Thường khen, giới thiệu tiến thân,
  - Bảo đảm nghề nghiệp mọi phần tinh thông .  
Vậy phương Nam chính trong nghĩa cử  
Tình Sư đệ đối xử rõ ràng  
Là phương che chở an toàn  
Khỏi mọi sợ hãi, thoát màn tai ương .
30. Gia-chủ-tử ! Tây phương hiểu chính  
Đạo vợ chồng tương kính, thân tình,  
Người chồng đối với vợ mình :
- Phải kính trọng vợ, trọng tình phu thê,

- Đối với vợ không hề bạc đãi,
  - Phải thủy chung, hòa ái thật tình,
    - Giao quyền nội chính gia đình,
  - Tùy sức mua sắm vợ mình nữ trang .  
 Chồng đối vợ mọi đàng cao thượng  
 Vợ thương tưởng, đáp lại năm phần :
    - Quán xuyên việc nhà, tảo tần,
  - Cư xử hai họ thân nhân đẹp lòng,
  - Giữ tiết hạnh với chồng xứng đáng,
  - Khéo giữ gìn tài sản gia đình,
    - Khéo léo công việc của mình .
- Phương Tây được hiểu nghĩa tình Phu Thê  
 Được chở che, trở thành an ổn  
 Thoát khỏi chốn sợ hãi, bất tường .
31. Gia-chủ-tử ! Về Bắc phương  
 Được hiểu là hướng tương đương nghĩa tình  
 Sự đối xử phát sinh ích lợi  
 Thiện-nam-tử đối với bạn bè  
 Năm cách thực hiện vấn đề :
- Rộng rãi ‘bố thí’, giúp bè bạn ngay,
  - Dùng ‘ái ngữ’, lời đầy nhã nhặn,
  - Luôn ‘lợi hành’, vì bạn quan tâm
    - ‘Đồng sự’, cộng khổ đồng cam
  - Thành thật với bạn, không ham gạt lường .  
 Bạn bè thương thiện-nam-tử ấy  
 Đối xử lại năm cách đề huề :
    - Cảnh giác bạn mọi đam mê,
  - Giữ hộ tài sản bạn bè sa chân,
    - Nơi nương tựa bạn cần khi biến,
    - Không bỏ bạn có chuyện hiểm kinh,

- Kính trọng gia đình bạn mình .  
 Phương Bắc được hiểu nghĩa tình bạn thân  
 Được che chở ân cần, an ổn  
 Thoát khỏi chốn sợ hãi, bất tường .
32. Gia-chủ-tử ! Còn Hạ phương  
 Được hiểu là hướng tương đương Tứ Thầy  
 Vị ở đây là người hảo chủ  
 Với nô bộc đối xử có nhân :
  - Giao việc đúng sức, làm dần,
  - Tiền lương tương xứng, uống ăn đủ đầy,
  - Điều trị ngay mỗi khi bệnh hoạn,
  - Các món ngon, đặc sản chia cho,
    - Không bắt làm việc quá giờ,
  - Thỉnh thoảng cho nghỉ phép nhờ siêng năng .  
 Còn về phần các hàng nô bộc  
 Được chủ nhân đối tốt mọi đường  
 Năm cách đối lại vì thương :
    - Thức dậy trước chủ, lo lường thực thi,
    - Chỉ đi ngủ sau khi chủ ngủ,
    - Tự bằng lòng vật chủ đã cho,
      - Siêng năng công việc, chăm lo,
    - Giữ gìn tiếng tốt đến cho chủ mình .  
 Vậy phương Dưới là tình chủ tớ  
 Được che chở nên trở thành an  
 Thoát khỏi sợ hãi mọi đàng  
 Năm cách của tớ cùng hàng chủ nhân .

33. Gia-chủ-tử ! Thiện-nam-tử ấy  
 Với hết thầy các vị Sa-môn  
 Hay với các Bà-la-môn  
 Năm cách đối xử vuông tròn – Phương Trên .



- Thường thân thiện dựa trên hành động,  
Thân, Khẩu, ý mở rộng lòng Từ,  
– Rộng cửa đón tiếp Đạo Sư  
( Sa-môn, Phạm-chí an cư xa gần ).
  - Thường cúng dường các phần tử sự .  
Được Cư-sĩ đối xử như vậy  
Sa-môn, Bàn-môn vị này  
Đổi lại năm cách chứa đầy tình thương :  
– Ngăn cản họ không vương điều ác,  
– Khuyến khích họ làm các việc lành,  
– Với tâm từ ái tịnh thanh  
Thương xót dạy họ điều hằng chưa nghe,  
– Điều đã nghe, khiến càng tường tận,  
– Chỉ đường dẫn Thiên giới, cõi lành,  
Phương Trên che chở an lành  
Thoát mọi sợ hãi, đạo tình Tục Tăng .  
Đức Thế Tôn sau phân thuyết giảng  
Ngài lại giảng thêm để hiểu thông :
34. “ *Cha mẹ chính là phương Đông,  
Phương Nam – Sư trưởng đạo đồng thẳng ngay,  
Vợ chồng chính là phương Tây,  
Bạn bè phương Bắc hiểu ngay điều này,  
Nô bộc – phương Dưới là đây,  
Sa-môn, Phạm-chí chỉ rày phương Trên .  
Người vì di huấn Cha hiền  
Đánh lễ phương hướng sáu bên như vậy .  
Kẻ trí Giới, luật giữ rày  
Từ tốn và có biện tài ai đương !  
Nhu thuận, có tính khiêm nhường  
Nhờ vậy, có được danh xưng tuyệt vời .*

- Dậy sớm, không tính biếng lười,  
Tâm an, bất động giữa vòir hiểm nguy .  
Người hiền, không phạm giới chi  
Danh xưng được có tức thì, khó phân  
Nhiếp phục, tạo được bạn thân  
Bao dung, hòa ái, ân cần, từ tâm  
Hướng dẫn, khuyến hóa đạo tâm  
Danh xưng có được cao thâm, thiện lành.  
‘Bố thí’, ‘ái ngữ’, ‘lợi hành’,  
Cùng với ‘đồng sự’ khởi sanh mọi thời  
Trong mọi công việc, khắp nơi  
Tùy việc xử sự, đầy vòir mọi điều .  
Những nhiếp sự này ít nhiều  
Khiến cho thế giới xoay chiều chậm, nhanh  
Như bánh xe quay chung quanh  
Trục xe chính đã tạo thành vòng quay .  
Vắng mặt các nhiếp sự này  
Cha, mẹ không được hưởng rày sống lâu .  
Hiền kính của con làm đầu  
Do vậy bậc trí dựa vào liễu tri  
Như pháp quán sát, chấp trì  
Đối với nhiếp pháp thực thi không ngừng  
Nhờ vậy, vĩ đại lẫy lừng  
Và được tán thán, danh xưng sáng lòa ”.*
35. Khi nghe vậy, Sinh-Ga-La-Ká  
Gia-chủ-tử , vòir vã thừa qua :  
“ Bạch đức Thế Tôn, Phật Đà  
Thật là hy hữu, sâu xa, tuyệt vời !  
Lễ sáu phương như lời Ngài giảng  
Thật viên mãn, nghĩa lý đủ đầy .

Bạch Thế Tôn ! Vi diệu thay !  
Như người dựng vật lặn quay ngã nằm  
Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối  
Đem đèn sáng vào tối như bung  
Để ai có mắt mở bừng  
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu .  
Cũng như vậy , nhiệm màu Chánh Pháp  
Được Thế Tôn giải đáp, trình bày  
Con xin quy ngưỡng từ nay  
Quy y đức Phật , nương ngay Pháp màu  
Quy y Tăng thanh cao đức cả  
Nối tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn  
Mong Thế Tôn nhận cho con  
Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên  
Xin phát nguyện vẹn tuyền ngưỡng phục  
Kể từ nay đến lúc mạng chung  
Nương tựa vào đấng Đại Hùng  
Thực hành lời dạy vô cùng siêu minh .

*Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật ( 3 L )*

\*  
\* \*

( Chấm dứt Kinh GIÁO THỌ THI-CA-LA-VIỆT –  
Singàlovàda-sutta )